

Bản án số: **74/2025/KDTM-ST**

Ngày: 28/8/2025

“V/v: Tranh chấp Hợp đồng tín dụng”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 – HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Phan Lan Hương**

Các Hội thẩm nhân dân: Bà **Chu Thị Hà**

Ông **Nguyễn Đình Tú**

- *Thư ký phiên tòa:* Bà **Đặng Thị Ngọc Ánh** - Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 1 – Hà Nội.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1 – Hà Nội tham gia phiên tòa:* Bà **Phạm Huyền Trang** - Kiểm sát viên.

Ngày 28/8/2025, Tại trụ sở: Tòa án nhân dân Khu vực 1 - Hà Nội xét xử công khai vụ án kinh doanh thương mại sơ thẩm thụ lý số: 01/2025/TLST-KDTM ngày 02 tháng 02 năm 2025 về việc: “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: **80/2025/QĐXX-ST** ngày 23 tháng 7 năm 2025; Quyết định hoãn phiên tòa số: **55/2025/QĐST-KDTM** ngày 13 tháng 8 năm 2025, giữa các đương sự:

*** Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP T (TBank);** Trụ sở: Toà nhà TBank, số 57 LTK, phường CN, Thành phố Hà Nội; Đại diện theo pháp luật: Ông Đỗ Minh P – Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị; Đại diện theo uỷ quyền: Ông Đỗ Tuấn T – Chức vụ: Quyền giám đốc trung tâm Xử lý khách hàng doanh nghiệp 1 – Khối pháp chế TBank (Theo Giấy uỷ quyền số: 04/2025/GUQ-TPB.HĐQT ngày 10/01/2025); Uỷ quyền lại: Bà Hoàng Phương M - Chuyên viên chính Tổ tụng XLN - Trung tâm Xử lý nợ KHDN 1 - Khối Pháp chế và Xử lý nợ KHDN - TBank; Ông Ngô Văn L - Chuyên viên chính Tổ Tụng XLN – Trung tâm Xử lý nợ KHDN 1 – Khối Pháp chế và Xử lý nợ KHDN – TBank; Ông Mai Ngọc T - Chuyên viên chính, Bộ phận Xử lý TSBD – Trung tâm Xur ty nợ KHDN 1 – Khối Pháp chế và Xử lý nợ KHDN - TBank. (Theo Giấy uỷ quyền số: 469 -3/2025/GUQ – TPB.LC). (Ông T có mặt).

*** Bị đơn: Công ty TNHH Thương mại Du Lịch Khách sạn HY; MSDN:** 0102137525; Địa chỉ: 35-37 HT, phường HK, Thành phố Hà Nội; Đại diện theo pháp luật: Bà Đào Thị Y – Chức vụ: Giám đốc. (Vắng mặt).

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1. Bà Đào Thị Y số CCCD: 03315300xxxx do Cục cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 08/12/2021, Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 94C THĐ, phường CN, Thành phố Hà Nội. (Vắng mặt).

2. Ông Nguyễn Thành L, số CCCD: 03307601xxxx do Bộ Công an cấp ngày 03/7/2024, Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 11 HB, phường HK, Thành phố Hà Nội. (Vắng mặt).

Đại diện theo ủy quyền của bà Y, ông L: Ông Mậu Xuân C, sinh năm 1985; CCCD số: 02608500xxxx do Bộ Công an cấp ngày 13/02/2025; Địa chỉ: Phòng 1005 TN, chung cư CP 116 TK, phường YH, Thành phố Hà Nội; Ông Nguyễn Đăng T, sinh năm 1991; CCCD số: 02709100xxxx do Cục Cảnh sát QLHC về TTXH cấp ngày 29/9/2022 (Theo hợp đồng ủy quyền số công chứng số 254447/2025/CCGD ngày 07/7/2025 tại Văn phòng công chứng V). (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 15/8/2024, các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn Ngân hàng Thương mại cổ phần T (TBank) do ông Mai Ngọc Tiệp đại diện theo ủy quyền trình bày:

Công ty TNHH Thương mại Du Lịch Khách sạn HY (gọi tắt là Công ty HY) vay vốn tại Ngân hàng Thương mại cổ phần T (TBank) theo Hợp đồng cấp tín dụng hạn mức số: 279/2019/HDTD/TTKD HKM/01 ngày 17/10/2019. Căn cứ theo Hợp đồng nêu trên, TBank đã giải ngân cho Công ty HY theo Khế ước giải ngân và nhận nợ số 279/2019/GNN/TTKD HKM/01 ngày 17/10/2019 và Văn bản sửa đổi, bổ sung (đính kèm Hợp đồng cho vay số 279/2019/HDTD.TTKD HKM/01 ngày 17/10/2019 và Khế ước giải ngân và nhận nợ số 279/2019/GNN/TTKD HKM/01 ngày 17/10/2019) ngày 01/04/2020 cụ thể như sau:

1. Giải ngân lần đầu theo Khế ước giải ngân và nhận nợ số 279/2019/GNN/TTKD HKM/01 ngày 17/10/2019, cụ thể: Số tiền giải ngân: 1.000.000.000 đồng (bằng chữ: Một tỷ đồng) (Khoản vay 1); Mục đích: vay thanh toán tiền theo Hợp đồng kinh tế số 0110/HĐMB/TP-HY/2019 ngày 01/10/2019 kèm theo hóa đơn số 0000960 ngày 09/10/2019; Thời hạn vay: 06 (sáu) tháng kể từ ngày 18/10/2019 đến ngày 17/04/2020; Lãi suất: Lãi suất trong hạn: áp dụng từ ngày 18/10/2019 cho đến ngày 17/01/2020: 15.6%/năm; lãi suất áp dụng trong thời gian tiếp theo đến ngày 17/04/2020: điều chỉnh định kỳ 03 tháng một lần và bằng lãi suất cơ sở 03 tháng bằng VND của TBank tại thời điểm điều chỉnh cộng biên độ 8.3%/năm; Lãi suất quá hạn: 150% lãi suất trong hạn; Lịch trả nợ: Gốc, lãi vay trả đều hàng tháng theo dư nợ thực tế định kỳ hàng tháng vào ngày 25, áp dụng từ ngày giải ngân đến ngày 24/03/2020.

Trong quá trình thực hiện Hợp đồng cấp tín dụng hạn mức số: 279/2019/HDTD/TTKD HKM/01 ngày 17/10/2019, căn cứ việc xem xét văn bản Đề nghị hỗ trợ của Công ty HY ngày 23/03/2020, TBank đã thực hiện cơ cấu lại khoản nợ cho Công ty HY theo Văn bản sửa đổi, bổ sung số 01 ngày 01/04/2020

(đính kèm Hợp đồng cho vay số 279/2019/HDTD/TTKD HKM/01 ngày 17/10/2019 và Khế ước giải ngân và nhận nợ số 279/2019/GNN/TTKD HKM/01 ngày 17/10/2019), cụ thể như sau:

- Sửa đổi Khoản 5 của Khế ước giải ngân và nhận nợ số 279/2019/GNN/TTKD HKM/01 ngày 17/10/2019 như sau: Thời hạn vay từ ngày 18/10/2019 đến ngày 17/10/2020.

- Sửa đổi Khoản 10 của Khế ước giải ngân và nhận nợ số 279/2019/GNN/TTKD HKM/01 ngày 17/10/2019 như sau:

Lãi suất linh hoạt:

- a. Lãi suất áp dụng kể từ ngày 18/10/2019 cho đến ngày 17/01/2020: 15.6%/năm;

- b. Lãi suất áp dụng trong thời gian tiếp theo đến ngày 17/10/2020: điều chỉnh định kỳ 03 tháng một lần và bằng lãi suất cơ sở 03 tháng bằng VND của TBank tại thời điểm điều chỉnh cộng biên độ 8.3%/năm.

- Sửa đổi Khoản 11 của Khế ước giải ngân và nhận nợ số 279/2019/GNN/TTKD HKM/01 ngày 17/10/2019 như sau: Ngày đến hạn cuối cùng 17/10/2020;

- Kỳ hạn trả nợ lãi: 01 tháng/lần vào ngày 25 hàng tháng, áp dụng từ ngày giải ngân đến ngày 24/03/2020. Phần lãi đến hạn trong khoảng thời gian từ 25/03/2020 đến ngày 25/06/2020 được trả vào ngày 25 các tháng tiếp theo là tháng 7, 8, 9, 10 của năm 2020 theo nguyên tắc lịch trả nợ lãi được kéo dài 04 tháng so với lịch trả lãi ban đầu.

- Kỳ hạn trả nợ gốc: Trả nợ nhiều lần theo lịch trả nợ do TBank gửi Khách hàng, định kỳ Cuối kỳ.

- Sửa đổi Khoản 13 của Khế ước giải ngân và nhận nợ số 279/2019/GNN/TTKD HKM/01 ngày 17/10/2019 như sau:

- Định kỳ 3 tháng/lần, khách hàng cung cấp tờ khai VAT để kiểm tra tình trạng hoạt động kinh doanh của khách hàng.

- Trong trường hợp hoạt động kinh doanh của khách hàng hồi phục đủ đảm bảo khả năng trả nợ hoặc phát sinh dòng tiền chuyển về/nộp vào tài khoản trong thời gian được cơ cấu nợ, khách hàng cam kết sử dụng toàn bộ lợi nhuận dư ra từ hoạt động kinh doanh và/hoặc toàn bộ dòng tiền này để trả nợ trước hạn cho TBank. Đồng thời ủy quyền không hủy ngang cho TBank được quyền thu nợ trước hạn các khoản vay của khách hàng tại TBank.

- Trường hợp khách hàng vi phạm cam kết với TBank, thực hiện không đúng quy định theo Thông tư số 01/2020/TT-NHNN ngày 13/03/2020 “Quy định về việc tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài cơ cấu lại thời hạn trả nợ, miễn giảm lãi, phí, giữ nguyên nhóm nợ nhằm hỗ trợ khách hàng chịu ảnh hưởng do dịch Covid 19” của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam thì TBank sẽ thực hiện thu hồi nợ theo quy định của TBank.

- Khách hàng cam kết tuân thủ các quy định khác theo quy định của TBank.

2. Căn cứ theo Văn bản sửa đổi, bổ sung số 01 ngày 01/04/2020 (Khoản vay 2): TBank đã giải ngân bổ sung khoản tiền 51.221.256 đồng (bằng chữ: Năm mươi một triệu, hai trăm hai mươi một nghìn, hai trăm năm mươi sáu đồng) cho Công ty HY từ ngày 22/05/2020 để cơ cấu lại khoản nợ (thanh toán cho các khoản đến hạn được gia hạn).

3. *Về việc bảo đảm nghĩa vụ trả nợ:*

Căn cứ theo Hợp đồng cấp tín dụng hạn mức số: 279/2019/HDTD/TTKD HKM/01 ngày 17/10/2019, khoản vay của Công ty HY là khoản vay không áp dụng biện pháp bảo đảm.

Tuy nhiên, theo Khoản 1 – Điều 50 của Luật Doanh nghiệp 2020, các thành viên Hội đồng thành viên của Công ty phải chịu trách nhiệm về các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản khác của công ty trong phạm vi số vốn đã góp vào công ty. Do đó, bà Đào Thị Y và ông Nguyễn Thành L có nghĩa vụ liên đới trong việc thanh toán cho khoản nợ của Công ty HY tại TBank.

Ngoài ra, bà Đào Thị Y – thành viên góp vốn chính vào Công ty HY đã ký Cam kết trả nợ thay ngày 17/10/2019. Theo đó, trong trường hợp Công ty HY không thanh toán được nợ gốc và/hoặc nợ lãi Hợp đồng với bất kì lí do gì, bà Y chịu trách nhiệm thay cho Công ty HY trả đầy đủ nợ gốc và/hoặc nợ lãi Hợp đồng theo đúng yêu cầu của TBank.

4. *Quá trình thực hiện hợp đồng:*

Khoản vay của Công ty HY đã hết thời hạn kể từ ngày 18/10/2020 theo Hợp đồng tín dụng đã ký kết và phải chịu mức lãi suất nợ quá hạn theo thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng kể từ thời điểm quá hạn. Mặc dù TBank đã nhiều lần tạo điều kiện để Công ty HY tắt toán khoản nợ nhưng tới thời điểm hiện tại Công ty HY vẫn chưa tắt toán cho TBank.

Tính đến hết ngày 03/06/2025, Công ty HY đã thanh toán cho TBank số tiền là: Nợ gốc: 200.679.452 đồng; Nợ lãi: 147.024.658 đồng. Tổng cộng: 347.704.110 đồng. Dư nợ tạm tính tới ngày 03/06/2025 của Công ty HY tại TBank như sau: Nợ gốc: 850.541.804 đồng; Nợ lãi trong hạn: 9.402.740 đồng; Nợ lãi quá hạn: 898.395.209 đồng. Tổng cộng: 1.758.339.753 đồng.

TBank đề nghị Tòa án giải quyết những vấn đề sau đây đối với Công ty HY:

1. Yêu cầu Tòa án buộc Công ty HY phải thanh toán cho TBank toàn bộ số tiền nợ gốc, nợ lãi và các khoản phí, phạt phát sinh từ tất cả các khoản vay và nghĩa vụ liên quan tại TBank. Tạm tính đến ngày 03/06/2025, khoản tiền này là: Nợ gốc: 850.541.804 đồng; Nợ lãi trong hạn: 9.402.740 đồng; Nợ lãi quá hạn: 898.395.209 đồng. Tổng cộng: 1.758.339.753 đồng. (Bằng chữ: Một tỷ, bảy trăm năm mươi tám triệu, ba trăm ba mươi chín nghìn, bảy trăm năm mươi ba đồng).

2. Buộc Công ty HY phải thanh toán các khoản phát sinh (lãi, lãi phạt, phí phạt) trên tổng số tiền chưa thanh toán theo lãi suất đã thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng đã ký kết và các văn bản tín dụng kèm theo kể từ ngày Bản án/Quyết định của Tòa án có hiệu lực thi hành cho đến khi thanh toán hết các nghĩa vụ cho TBank.

3. Trường hợp Công ty HY không thanh toán/ thanh toán không đầy đủ số tiền tại mục (1) và (2) nêu trên, buộc bà Đào Thị Y phải thực hiện nghĩa vụ thanh toán số tiền trên theo đúng thỏa thuận tại Cam kết trả nợ thay đã ký ngày 17/10/2019.

4. Trường hợp kể từ ngày Bản án/Quyết định của Tòa án có hiệu lực mà Công ty HY và bà Y không thực hiện nghĩa vụ thanh toán/thanh toán không đầy đủ, TBank được quyền yêu cầu cơ quan thi hành án xác minh và kê biên, phát mại các tài sản thuộc sở hữu của Công ty HY và bà Y để thu hồi khoản nợ.

Toàn bộ số tiền thu được từ việc bán/xử lý tài sản của Công ty HY và bà Y được dùng để thanh toán nghĩa vụ trả nợ của Công ty HY với TBank. Nếu số tiền thu được từ bán/xử lý tài sản của Công ty HY và bà Y không đủ thanh toán hết khoản nợ thì Công ty HY và bà Y có nghĩa vụ phải tiếp tục trả hết khoản nợ cho TBank.

Tại đơn trình bày ngày 11/7/2025 và 10/8/2025, đại diện theo ủy quyền của bị đơn và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Bà Đào Thị Y là ông Mậu Xuân C trình bày:

Công ty TNHH Thương mại du lịch Khách sạn HY thuộc loại hình doanh nghiệp công ty TNHH hai thành viên, được thành lập và hoạt động theo đúng quy định của pháp luật. Công ty có hai thành viên góp vốn là bà Đào Thị Y và ông Nguyễn Thanh L. Trong quá trình hoạt động, công ty HY có ký Hợp đồng tín dụng để vay tiền ngân hàng TP Bank. Đầu năm 2020, do ảnh hưởng của Đại dịch Covid-19 nên Công ty HY kinh doanh gặp khó khăn, doanh thu sụt giảm đáng kể. Hiện nay công ty HY đã dừng toàn bộ hoạt động, không còn treo biển, không còn kinh doanh tại địa điểm đã đăng ký. Tuy gặp khó khăn nhưng Công ty HY sẽ cam kết trả nợ cho ngân hàng TP Bank. Bị đơn đồng ý để Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội tiến hành thụ lý và giải quyết vụ án.

Bà Y không đồng ý với yêu cầu khởi kiện của TP bank, với các lý do sau: Theo Hợp đồng cấp tín dụng hạn mức số: 279/2019/HDTD/TTKD HKM/01 ký ngày 17/10/2019, thì đây là Hợp đồng tín dụng giữa Ngân hàng TP Bank và Công ty HY. Về tư cách pháp lý của Công ty HY: Công ty TNHH hai thành viên trở lên là một pháp nhân độc lập, có tài sản riêng và chịu trách nhiệm độc lập bằng tài sản của mình. Do thời điểm ký Hợp đồng tín dụng giữa Công ty HY và TP Bank là năm 2019, nên Luật áp dụng là Luật Doanh nghiệp năm 2014, Bộ Luật dân sự năm 2015.

Căn cứ điều 74 Bộ Luật dân sự năm 2015: “Điều 74. Pháp nhân 1. Một tổ chức được công nhận là pháp nhân khi có đủ các điều kiện sau đây: a) Được thành lập theo quy định của Bộ luật này, luật khác có liên quan; b) Có cơ cấu tổ chức theo

quy định tại Điều 83 của Bộ luật này; c) Có tài sản độc lập với cá nhân, pháp nhân khác và tự chịu trách nhiệm bằng tài sản của mình;

Căn cứ điều 47 Luật doanh nghiệp năm 2014: “Điều 47. Công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên 1. Công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên là doanh nghiệp, trong đó: a) Thành viên có thể là tổ chức, cá nhân; số lượng thành viên không vượt quá 50; b) Thành viên chịu trách nhiệm về các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản khác của doanh nghiệp trong phạm vi số vốn đã góp vào doanh nghiệp, trừ trường hợp quy định tại khoản 4 Điều 48 của Luật này;” Bà Đào Thị Y với tư cách là thành viên công ty nên bà Y chỉ chịu trách nhiệm trong phạm vi phần vốn góp của mình và không chịu trách nhiệm cá nhân đối với các nghĩa vụ của Công ty. Do đó, bị đơn đề nghị Tòa án xem xét lại yêu cầu của nguyên đơn và giải quyết vụ án theo đúng quy định của pháp luật. Đề nghị Tòa án bác bỏ các quan điểm sau của TP bank: Buộc bà Đào Thị Y phải thanh toán nợ của công ty HY; được quyền kê biên, phát mại tài sản thuộc sở hữu của bà Y để thu hồi khoản nợ.

Bà Đào Thị Y có văn bản trình bày:

Bà là người đại diện theo pháp luật của Công ty TNHH Thương mại Du Lịch Khách sạn HY. Bà xác nhận ngày 17/10/2019, Công ty TNHH Thương mại Du Lịch Khách sạn HY có ký Hợp đồng cấp tín dụng hạn mức số: 279/2019/HDTD/TTKD HKM/01 với Ngân hàng TMCP T (TP Bank). Thực hiện Hợp đồng tín dụng trên, TP Bank đã giải ngân cho công ty HY theo Kế ước giải ngân và nhận nợ số 279/2019/GNN/TTKD HKM/01; số tiền giải ngân 1.000.000.000 đồng cho công ty HY vay. Đến nay, do việc kinh doanh của công ty HY gặp khó khăn nên công ty chưa thực hiện việc thanh toán nợ cho TP Bank. Hiện nay bà đang điều trị bệnh hiểm nghèo, sức khỏe yếu, kinh tế khó khăn, nên không thể tham gia tố tụng tại Tòa án được. Vì vậy, bà ủy quyền cho ông Mậu Xuân C, ông Nguyễn Đăng Trường và bà Nguyễn Thu Hà tham gia tố tụng, giải quyết tranh chấp trên tại Quý Tòa án.

Ông Nguyễn Thanh L có văn bản trình bày:

Công ty TNHH Thương mại du lịch Khách sạn HY thuộc loại hình doanh nghiệp công ty TNHH hai thành viên, được thành lập và hoạt động theo đúng quy định của pháp luật. Công ty có hai thành viên góp vốn là bà Đào Thị Y và ông Nguyễn Thanh L. Trong quá trình hoạt động, công ty HY có ký Hợp đồng tín dụng để vay tiền ngân hàng TP Bank. Đầu năm 2020, do ảnh hưởng của Đại dịch Covid-19 nên Công ty HY kinh doanh gặp khó khăn, doanh thu sụt giảm đáng kể. Hiện nay công ty HY đã dừng toàn bộ hoạt động, không còn treo biển, không còn kinh doanh tại địa điểm đã đăng ký. Tuy gặp khó khăn nhưng Công ty HY sẽ cam kết trả nợ cho Ngân hàng TP Bank.

Tại phiên tòa:

- **Đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn:** Ngân hàng TMCP T sửa đổi bổ sung một phần yêu cầu khởi kiện tại yêu cầu số 2 về việc: “*Buộc Công ty HY phải thanh toán các khoản phát sinh (lãi, lãi phạt, phí phạt) trên tổng số tiền chưa*

thanh toán theo lãi suất đã thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng đã ký kết và các văn bản tín dụng kèm theo kể từ ngày Bản án/Quyết định của Tòa án có hiệu lực thi hành cho đến khi thanh toán hết các nghĩa vụ cho TBank” thành “Buộc Công ty HY phải thanh toán toàn bộ nợ, gốc, lãi theo mức lãi suất thỏa thuận tại các Hợp đồng tín dụng đã ký giữa các bên”. Đối với các yêu cầu khởi kiện khác giữ nguyên.

Văn bản sửa đổi, bổ sung số 01 ngày 01/04/2020 là một hợp đồng phái sinh từ Hợp đồng cấp tín dụng hạn mức số: 279/2019/HDTD/TTKD HKM/01 ngày 17/10/2019,

Khoản vay 1 - Khoản giải ngân số tiền **1.000.000.000 đồng**: duy trì mức lãi suất trong hạn là 15,6%/năm, và chuyển lãi quá hạn (bằng 150% lãi suất trong hạn) tương đương 23,4%/năm. Khoản vay của Công ty HY đã hết thời hạn kể từ ngày 18/10/2020 theo Hợp đồng tín dụng đã ký kết và phải chịu mức lãi suất nợ quá hạn theo thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng kể từ thời điểm quá hạn. Lãi suất cố định từ ngày 18/10/2020.

Khoản vay 2 - Khoản giải ngân số tiền **51.221.256 đồng**: duy trì mức lãi suất 10%/năm cho đến nay.

Cả hai khoản vay đều không có tài sản đảm bảo và đều phát sinh quá hạn từ ngày 18/10/2020.

Ngân hàng thường xuyên đôn đốc nhắc nợ khách hàng hàng năm nhưng bị đơn chỉ tiếp nhận ý kiến và trình bày khó khăn và không thực hiện thanh toán theo yêu cầu.

Quá trình thực hiện các Hợp đồng tín dụng, bị đơn đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán. Tạm tính tới ngày 28/8/2025, Công ty HY còn nợ TBank là: Nợ gốc: 850.541.804 đồng; Nợ lãi trong hạn: 9.402.740 đồng; Nợ lãi quá hạn: 943.162.095 đồng. Tổng cộng: **1.803.106.639 đồng**. Cụ thể: Khoản vay 1: Nợ gốc: 799.320.548 đồng; Nợ lãi trong hạn: 9.402.740 đồng; Nợ lãi quá hạn: 917.921.398 đồng. Tổng cộng: 1.726.644.686 đồng; Khoản vay 2: Nợ gốc: 51.221.256 đồng; Nợ lãi trong hạn: 0 đồng; Nợ lãi quá hạn: 25.240.697 đồng. Tổng cộng: 76.461.953 đồng.

Về án phí Kinh doanh thương mại sơ thẩm: Bị đơn phải chịu án phí.

- **Bị đơn và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Vắng mặt tại phiên tòa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1 – Hà Nội phát biểu ý kiến:

Về tố tụng, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự về việc tổng đạt, niêm yết các văn bản tố tụng, thu thập chứng cứ, đảm bảo đúng các thủ tục tố tụng khác, việc chuyển hồ sơ cho Viện kiểm sát đầy đủ, đúng quy định, đảm bảo đúng thời hạn xét xử. Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng, trong quá trình Tòa án giải quyết vụ án, nguyên đơn chấp hành đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Tòa án đã tiến hành tổng đạt các văn bản tố tụng,

Thông báo, Quyết định hợp lệ. Tòa án đã hoãn phiên tòa lần 1, tại phiên tòa lần 2 đại diện theo ủy quyền của bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có đơn xin xét xử vắng mặt. Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 227 và khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015

Về nội dung vụ án: Việc ký kết các Hợp đồng tín dụng, Văn bản thỏa thuận là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với các quy định của luật các tổ chức tín dụng do đó có hiệu lực thi hành đối với các bên. Quá trình thực hiện hợp đồng bị đơn đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ như đã cam kết theo hợp đồng đã ký nên Ngân hàng TBank đã có đơn khởi kiện yêu cầu bị đơn trả nợ số tiền nợ gốc, nợ lãi là có cơ sở được Hội đồng xét xử chấp nhận. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Về án phí và quyền kháng cáo: Bị đơn phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm. Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[I]. Về tố tụng:

1. Về quan hệ pháp luật: Ngân hàng Thương mại cổ phần T (gọi tắt TBank) khởi kiện Công ty TNHH Thương mại Du Lịch Khách sạn HY; Địa chỉ theo ĐKKD: Số 35-37 Hàng Trống, phường Hàng Trống, quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội (Nay là: Số 35 – 37 Hàng Trống, phường Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội) yêu cầu Tòa án tuyên Công ty TNHH Thương mại Du Lịch Khách sạn HY phải trả số tiền nợ gốc và lãi phát sinh từ Hợp đồng tín dụng đã ký giữa các bên. Đây là tranh chấp phát sinh trong hoạt động kinh doanh, giữa pháp nhân với pháp nhân và đều có mục đích lợi nhuận, theo quy định tại Điều 30 của Bộ luật tố tụng dân sự. Do vậy, Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội (Nay là Tòa án nhân dân Khu vực 1 – Hà Nội) thụ lý giải quyết và xác định là vụ án Kinh doanh thương mại có quan hệ pháp luật “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” là đúng thẩm quyền theo khoản 1 Điều 30; điểm b khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015 (gọi tắt là BLTTDS năm 2015).

2. Về thủ tục tố tụng:

Tòa án đã tiến hành tổng đạt hợp lệ các Thông báo, Quyết định theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự cho các đương sự. Tòa án đã có Quyết định đưa vụ án ra xét xử vào hồi 14 giờ 00 phút ngày 13/8/2025: Đại diện theo ủy quyền của bị đơn và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là ông Mậu Xuân C có đơn xin hoãn phiên tòa do bận công việc, tại phiên tòa đại diện theo ủy quyền của bị đơn, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt. Tòa án đã có Quyết định hoãn phiên tòa và thông báo tiếp tục phiên tòa vào hồi 14 giờ 30 phút ngày 28/8/2025. Tại phiên tòa hôm nay, Đại diện theo ủy quyền của bị đơn và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là ông Mậu Xuân C có đơn xin xét xử vắng mặt. Vì vậy, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là có căn cứ và

đúng quy định tại khoản 2 Điều 227; khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án nhân dân quận Khu vực 1 – Hà Nội đã thu thập, công khai chứng cứ và hòa giải đúng quy định của pháp luật. Trước thời điểm mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, bị đơn không đưa ra yêu cầu phản tố, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không đưa ra yêu cầu độc lập nên Tòa án không có căn cứ để xem xét.

3. Về thay đổi, bổ sung yêu cầu khởi kiện:

Đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn sửa đổi bổ sung một phần yêu cầu khởi kiện tại yêu cầu số 2 về việc: “*Buộc Công ty HY phải thanh toán các khoản phát sinh (lãi, lãi phạt, phí phạt) trên tổng số tiền chưa thanh toán theo lãi suất đã thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng đã ký kết và các văn bản tín dụng kèm theo kể từ ngày Bản án/Quyết định của Tòa án có hiệu lực thì hành cho đến khi thanh toán hết các nghĩa vụ cho TBank*” thành “*Buộc Công ty HY phải thanh toán toàn bộ nợ, gốc, lãi theo mức lãi suất thỏa thuận tại các Hợp đồng tín dụng đã kí giữa các bên*”. Đối với các yêu cầu khởi kiện khác giữ nguyên. Yêu cầu khởi kiện thay đổi, bổ sung của nguyên đơn không vượt quá phạm vi yêu cầu khởi kiện ban đầu là phù hợp với quy định tại Khoản 1 Điều 244 Bộ luật tố tụng Dân sự 2015, nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[II]. Về nội dung vụ án:

[1.1]. Các chứng cứ, hai bên đã thống nhất, không cần phải chứng minh:

Các bên xác nhận ngày 17/10/2019, Công ty TNHH Thương mại Du Lịch Khách sạn HY có ký Hợp đồng cấp tín dụng hạn mức số: 279/2019/HDTD/TTKD HKM/01 với Ngân hàng TMCP T (TP Bank). Thực hiện Hợp đồng tín dụng trên, TP Bank đã giải ngân cho công ty HY theo Kế ước giải ngân và nhận nợ số 279/2019/GNN/TTKD HKM/01 với số tiền giải ngân: **1.000.000.000 đồng**.

[1.2] Xét yêu cầu khởi kiện của Nguyên đơn:

1.2.1. Nguyên đơn yêu cầu Công ty HY phải thanh toán số tiền nợ gốc, nợ lãi đối với các Hợp đồng tín dụng, Văn bản sửa đổi bổ sung đã ký:

- Xét Hợp đồng cấp tín dụng hạn mức số: 279/2019/HDTD/TTKD HKM/01 ngày 17/10/2019, khế ước nhận nợ, văn bản sửa đổi bổ sung (Khoản vay 1): Giải ngân lần đầu theo Khế ước giải ngân và nhận nợ số tiền giải ngân: **1.000.000.000 đồng** (Bằng chữ: Một tỷ đồng); Mục đích: vay thanh toán tiền theo Hợp đồng kinh tế số 0110/HĐMB/TP-HY/2019 ngày 01/10/2019 kèm theo hóa đơn số 0000960 ngày 09/10/2019; Thời hạn vay: 06 (sáu) tháng kể từ ngày 18/10/2019 đến ngày 17/04/2020;

- Xét Văn bản sửa đổi, bổ sung số 01 ngày 01/04/2020 (Khoản vay 2): TBank đã giải ngân bổ sung khoản tiền **51.221.256 đồng** (Bằng chữ: Năm mươi một triệu, hai trăm hai mươi một nghìn, hai trăm năm mươi sáu đồng) cho Công ty HY từ ngày 22/05/2020 để cơ cấu lại khoản nợ (thanh toán cho các khoản đến hạn được

gia hạn). Việc hạch toán thu nợ và giải ngân số tiền **51.221.256 đồng** được thể hiện trên các sao kê từ hệ thống của Ngân hàng. Việc thanh toán số tiền nêu trên thông qua biện pháp cơ cấu (Theo thông tư số 01/2020/TT -NHNN ngày 13/3/2020 “Quy định về việc tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài cơ cấu lại thời hạn trả nợ, miễn giảm lãi, phí, giữ nguyên nhóm nợ nhằm hỗ trợ khách hàng chịu ảnh hưởng do dịch covid 19”) để gia hạn khoản vay số 1 cho bị đơn đến ngày 17/10/2020. Sau khi gia hạn khoản vay nêu trên thì ngân hàng và Công ty đã ký kết Văn bản sửa đổi, bổ sung số 01 ngày 01/04/2020 đã xác nhận việc gia hạn.

Quá trình giải quyết vụ án: Bị đơn, đại diện theo uỷ quyền của bị đơn và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đã được sao chụp toàn bộ tài liệu có trong hồ sơ nhưng chỉ xác nhận khoản vay **1.000.000.000 đồng** tại Hợp đồng cấp tín dụng hạn mức số: 279/2019/HDTD/TTKD HKM/01 ngày 17/10/2019 và không có ý kiến trình bày đối với khoản vay **51.221.256 đồng** tại Văn bản sửa đổi, bổ sung số 01 ngày 01/04/2020. Tuy nhiên, từ những tài liệu có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử nhận thấy việc ký kết Hợp đồng cấp tín dụng hạn mức số: 279/2019/HDTD/TTKD HKM/01 ngày 17/10/2019, khế ước nhận nợ và Văn bản sửa đổi, bổ sung số 01 ngày 01/04/2020 là tự nguyện, phù hợp với quy định pháp luật, đúng chủ thể tham gia ký kết Hợp đồng nên có giá trị pháp lý và có hiệu lực thi hành đối với các bên.

Tính đến hết ngày 03/06/2025, Công ty HY đã thanh toán cho TBank số tiền là: Nợ gốc: 200.679.452 đồng; Nợ lãi: 147.024.658 đồng. Tổng cộng: 347.704.110 đồng. Tạm tính tới ngày 28/8/2025, Công ty HY còn nợ TBank là: Nợ gốc: 850.541.804 đồng; Nợ lãi trong hạn: 9.402.740 đồng; Nợ lãi quá hạn: 943.162.095 đồng. Tổng cộng: **1.803.106.639 đồng**. Cụ thể: Khoản vay 1: Nợ gốc: 799.320.548 đồng; Nợ lãi trong hạn: 9.402.740 đồng; Nợ lãi quá hạn: 917.921.398 đồng. Tổng cộng: 1.726.644.686 đồng; Khoản vay 2: Nợ gốc: 51.221.256 đồng; Nợ lãi trong hạn: 0 đồng; Nợ lãi quá hạn: 25.240.697 đồng. Tổng cộng: 76.461.953 đồng.

Đối chiếu với khoản nợ theo hạn mức sử dụng và số tiền nợ gốc Công ty HY đã trả, yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng TBank là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Về lãi suất: Khoản vay 1 – Ngân hàng đang duy trì mức lãi suất cố định trong hạn là 15,6%/năm từ ngày 18/10/2020 và chuyển lãi quá hạn (bằng 150% lãi suất trong hạn) tương đương 23,4%/năm. Khoản vay 2 – Ngân hàng đang duy trì mức lãi suất 10%/năm cho đến nay. Hội đồng xét xử xét thấy, việc thỏa thuận lãi suất là sự tự nguyện của các bên, số tiền lãi trong hạn và quá hạn được tính trên số tiền nợ gốc, thời gian quá hạn nhân với lãi suất vay theo đúng quy định của pháp luật và thỏa thuận lãi suất của các bên tại Hợp đồng và các quyết định về mức lãi suất từng thời điểm của Ngân hàng thể hiện tại bảng tính tổng hợp gốc, lãi. Vì vậy, Ngân hàng yêu cầu Bị đơn thanh toán số tiền nợ lãi, lãi quá hạn của số tiền nợ gốc trên là phù hợp với quy định pháp luật nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Tổng số tiền nợ gốc, nợ lãi mà Công ty HY phải thanh toán cho Ngân hàng TBank được Hội đồng xét xử chấp nhận, tạm tính đến ngày xét xử sơ thẩm (28/8/2025) là: Nợ gốc: 850.541.804 đồng; Nợ lãi trong hạn: 9.402.740 đồng; Nợ lãi quá hạn: 943.162.095 đồng. Tổng cộng: **1.803.106.639 đồng**. Cụ thể:

- Đối với Hợp đồng cấp tín dụng hạn mức số: 279/2019/HDTD/TTKD HKM/01 ngày 17/10/2019 và khế ước nhận nợ, giải ngân (Khoản vay 1): Nợ gốc: 799.320.548 đồng; Nợ lãi trong hạn: 9.402.740 đồng; Nợ lãi quá hạn: 917.921.398 đồng. Tổng cộng: **1.726.644.686 đồng**.

- Đối với Văn bản sửa đổi, bổ sung số 01 ngày 01/04/2020 (Khoản vay 2): Nợ gốc: 51.221.256 đồng; Nợ lãi trong hạn: 0 đồng; Nợ lãi quá hạn: 25.240.697 đồng. Tổng cộng: **76.461.953 đồng**.

Bị đơn tiếp tục phải thanh toán khoản lãi phát sinh của số tiền nợ gốc trên theo lãi suất thỏa thuận trong Hợp đồng đã ký giữa hai bên kể từ ngày 29/8/2025 cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ.

1.2.2. Xét “Cam kết trả nợ thay ký ngày 17/10/2019”:

Tại Điều 7. Biện pháp bảo đảm của Hợp đồng cấp tín dụng hạn mức số: 279/2019/HDTD/TTKD HKM/01 ngày 17/10/2019 các bên thỏa thuận: “7.1. TBank đồng ý cấp HMTD cho khách hàng trên cơ sở: a) Không áp dụng biện pháp bảo đảm. Theo đó, khách hàng có nghĩa vụ: (i) Bổ sung các biện pháp bảo đảm hoặc bổ sung tài sản bảo đảm theo yêu cầu của TBank nếu Khách Hàng không đáp ứng được các điều kiện cấp tín dụng không có bảo đảm theo quy định của TBank hoặc vi phạm các nghĩa vụ theo quy định tại Hợp đồng này và/hoặc các văn bản nhận nợ; b) Áp dụng biện pháp bảo đảm:..... (ii) Các biện pháp bảo đảm khác: Chi tiết về việc bảo đảm các nghĩa vụ của Khách Hàng theo HMTD được quy định cụ thể tại (i) -\-; (ii) Các Hợp Đồng Bảo Đảm ký kết trước, trong và sau ngày hiệu lực của Hợp đồng này; (iii) Và các văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế của các Hợp Đồng Bảo Đảm này...”

Ngày 17/10/2019, bà Đào Thị Y đã ký “Cam kết trả nợ thay”, theo đó bà Y đã cam kết: “Trong trường hợp Công ty TNHH Thương mại du lịch khách sạn HY không thanh toán được nợ gốc và/hoặc nợ lãi Hợp đồng với bất kỳ lý do gì, chúng tôi chịu trách nhiệm thay cho Công ty TNHH Thương mại du lịch khách sạn HY trả đầy đủ nợ gốc và/hoặc nợ lãi Hợp đồng theo đúng yêu cầu của Ngân hàng TMCP T; Nếu không thực hiện đúng cam kết này, chúng tôi xin chịu trách nhiệm hoàn toàn trước Ngân hàng TMCP T và pháp luật và chịu mọi sự chế tài như chính mình đã vay vốn của Ngân hàng TMCP T. Cam kết này là một phần không thể tách rời của Hợp đồng cấp tín dụng hạn mức số: 279/2019/HDTD/TTKD HKM/01 ngày 17/10/2019”.

“Cam kết trả nợ thay ký ngày 17/10/2019” thể hiện ý chí tự nguyện của cá nhân bà Y về việc cam kết sẽ trả đầy đủ nợ gốc và/hoặc nợ lãi thay cho Công ty HY

trong trường hợp Công ty không thanh toán được nợ gốc và/hoặc nợ lãi theo Hợp đồng **với bất kỳ lý do gì.**

Tại khoản 1 Điều 335 Bộ luật dân sự 2015 về Bảo lãnh quy định: “1. Bảo lãnh là việc người thứ ba (sau đây gọi là bên bảo lãnh) cam kết với bên có quyền (sau đây gọi là bên nhận bảo lãnh) sẽ thực hiện nghĩa vụ thay cho bên có nghĩa vụ (sau đây gọi là bên được bảo lãnh), nếu khi đến thời hạn thực hiện nghĩa vụ mà bên được bảo lãnh không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ”.

Tại khoản 1, khoản 2, Điều 336 Bộ luật dân sự 2015 về Phạm vi bảo lãnh: “1. Bên bảo lãnh có thể cam kết bảo lãnh một phần hoặc toàn bộ nghĩa vụ cho bên được bảo lãnh; 2. Nghĩa vụ bảo lãnh bao gồm cả tiền lãi trên nợ gốc, tiền phạt, tiền bồi thường thiệt hại, lãi trên số tiền chậm trả, trừ trường hợp có thỏa thuận khác”

Vì vậy, Ngân hàng yêu cầu trường hợp Công ty HY không thanh toán/ thanh toán không đầy đủ số tiền nợ gốc, nợ lãi, buộc bà Đào Thị Y phải thực hiện nghĩa vụ thanh toán số tiền trên theo đúng thỏa thuận tại “Cam kết trả nợ thay” đã ký ngày 17/10/2019 là có căn cứ, được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Ngoài ra TBank còn yêu cầu: “Trường hợp kể từ ngày Bản án/Quyết định của Tòa án có hiệu lực mà Công ty HY và bà Y không thực hiện nghĩa vụ thanh toán/thanh toán không đầy đủ, TBank được quyền yêu cầu cơ quan thi hành án xác minh và kê biên, phát mại các tài sản thuộc sở hữu của Công ty HY và bà Y để thu hồi khoản nợ. Đối với việc kê biên phát mại tài sản hợp pháp của Công ty HY và bà Y trong quá trình thi hành án thuộc thẩm quyền của Cơ quan Thi hành án dân sự, không thuộc thẩm quyền của Tòa án nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

2. Xét ý kiến của bà Đào Thị Y:

Công ty TNHH Thương mại Du Lịch Khách sạn HY là Công ty TNHH 2 thành viên trở lên gồm bà Đào Thị Y và ông Nguyễn Thanh L, mặc dù các thành viên phải chịu trách nhiệm về các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản khác của công ty trong phạm vi số vốn đã góp vào công ty, tuy nhiên, ngày 17/10/2019, cá nhân bà Đào Thị Y đã tự nguyện ký “Cam kết trả nợ thay” cho Công ty HY **với bất kỳ lý do gì**, Do vậy, bà Đào Thị Y phải thực hiện nghĩa vụ thanh toán khoản nợ thay cho Công ty HY trong trường hợp Công ty không thanh toán/ thanh toán không đầy đủ số tiền nợ gốc, nợ lãi nêu trên.

III. Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1 – Hà Nội: Phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

IV. Về án phí và quyền kháng cáo: Công ty HY phải chịu số tiền án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm đối với toàn bộ yêu cầu khởi kiện của TBank được Tòa án chấp nhận. Ngân hàng TBank được nhận lại tiền tạm ứng án phí đã nộp. Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ khoản 1 Điều 30; điểm b khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 92; Điều 147; khoản 5 Điều 189; Khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228; Khoản 1 Điều 244; Điều 266; Điều 271; Điều 273; Điều 278; Điều 280 - Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ vào các Điều 117; khoản 1 Điều 335; khoản 1, khoản 2 Điều 336; Điều 357; Điều 385; Điều 466; Điều 468 - Bộ luật Dân sự năm 2015;

- Căn cứ Điều 91; Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010;

- Căn cứ Điều 8 Nghị quyết 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao;

- Căn cứ khoản 2, Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án và điểm d khoản 1.4 Điều 1 Mục II - Danh mục án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo;

- Căn cứ Điều 3, Điều 4 Nghị quyết số 81/2025/UBTVQH15 của Ủy ban thường vụ Quốc hội thành lập Tòa án nhân dân cấp tỉnh, Tòa án nhân dân khu vực; Quy định phạm vi thẩm quyền theo lãnh thổ của Tòa án nhân dân cấp tỉnh, Tòa án nhân dân khu vực;

- Căn cứ Điều 5, Điều 6, Điều 7 Nghị quyết số 01/2025/NQ-HĐTP của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định về tiếp nhận nhiệm vụ, thực hiện thẩm quyền của các Tòa án nhân dân;

Xử:

I. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại cổ phần T (TBank) đối với bị đơn là Công ty TNHH Thương mại Du Lịch Khách sạn HY về việc “ Tranh chấp hợp đồng tín dụng”.

1. Buộc Công ty TNHH Thương mại Du Lịch Khách sạn HY phải thanh toán cho Ngân hàng TMCP T (TBank) số tiền nợ gốc, nợ lãi, tạm tính đến ngày xét xử sơ thẩm (28/8/2025) là: Nợ gốc: 850.541.804 đồng; Nợ lãi trong hạn: 9.402.740 đồng; Nợ lãi quá hạn: 943.162.095 đồng. Tổng cộng: **1.803.106.639 đồng** (Bằng chữ: Một tỉ, tám trăm linh ba triệu, một trăm linh sáu nghìn, sáu trăm ba mươi chín đồng). Cụ thể:

- Đối với Hợp đồng cấp tín dụng hạn mức số: 279/2019/HDTD/TTKD HKM/01 ngày 17/10/2019 và khế ước giải ngân, nhận nợ số: 279/2019/GNN/TTKD HKM/01 ngày 17/10/2019, tạm tính đến ngày xét xử sơ thẩm (28/8/2025) là: Nợ gốc: 799.320.548 đồng; Nợ lãi trong hạn: 9.402.740 đồng; Nợ lãi quá hạn: 917.921.398 đồng. Tổng cộng: **1.726.644.686 đồng** (Bằng chữ: Một tỉ, bảy trăm hai mươi sáu triệu, sáu trăm bốn mươi bốn nghìn, sáu trăm tám mươi sáu đồng).

- Đối với Văn bản sửa đổi, bổ sung số 01 ngày 01/04/2020 (đính kèm Hợp đồng cho vay số: 279/2019/HDTD/TTKD HKM/01 ngày 17/10/2019 và khế ước giải ngân, nhận nợ số: 279/2019/GNN/TTKD HKM/01 ngày 17/10/2019), tạm tính

đến ngày xét xử sơ thẩm (28/8/2025) là: Nợ gốc: 51.221.256 đồng; Nợ lãi trong hạn: 0 đồng; Nợ lãi quá hạn: 25.240.697 đồng. Tổng cộng: **76.461.953 đồng** (Bằng chữ: Bảy mươi sáu triệu, bốn trăm sáu mươi một nghìn, chín trăm năm mươi ba đồng).

Công ty TNHH Thương mại Du Lịch Khách sạn HY còn phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng Thương mại cổ phần T (TBank) khoản tiền lãi phát sinh của số tiền nợ gốc theo lãi suất thỏa thuận trong các Hợp đồng tín dụng đã ký giữa hai bên kể từ ngày 29/8/2025 cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ.

2. Trường hợp Công ty TNHH Thương mại Du Lịch Khách sạn HY không thanh toán/ thanh toán không đầy đủ số tiền nêu trên, buộc bà Đào Thị Y phải thực hiện nghĩa vụ thanh toán số tiền trên theo đúng thỏa thuận tại “Cam kết trả nợ thay” đã ký ngày 17/10/2019.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận về việc thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

II. Về án phí Kinh doanh thương mại sơ thẩm:

Công ty TNHH Thương mại Du Lịch Khách sạn HY phải chịu số tiền án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm là: **66.093.200 đồng** (Bằng chữ: Sáu mươi sáu triệu, không trăm chín mươi ba nghìn, hai trăm đồng đồng)

Ngân hàng Thương mại cổ phần T (TBank) được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là: **30.068.000 đồng** (Bằng chữ: Ba mươi triệu không trăm sáu mươi tám nghìn đồng) theo Biên lai thu tiền số: 0069253 ngày 30/12/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội (Nay là: Thi hành án Dân sự Thành phố Hà Nội).

III. Về quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm, có mặt đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng Thương mại cổ phần T (TBank). Vắng mặt bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa tuyên án, đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- VKSND Khu vực I – Hà Nội;
- THADS Thành phố Hà Nội;
- Các đương sự;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Phan Lan Hương

